15 LỜI KHUYÊN HỌC TIẾNG ANH

1. Tích cực xem truyền hình, video, nghe đài, đọc báo chí tiếng Anh hoặc nói chuyện với người bản ngữ bất cứ khi nào bạn có cơ hội.
2. Sử dụng tiếng Anh ở nhiều nơi chứ không phải chỉ trong lớp học
3. Chơi trò chơi và tập các bài hát tiếng Anh.
4. Khi nói chuyện bằng tiếng Anh, cố gắng diễn đạt bằng mọi cách có thể được kể cả dùng điệu bộ.
5. Nên hỏi lại hoặc đề nghị ngườ nói nhắc lại nếu chưa hiểu rõ nghĩa.
6. Đừng bao giờ sợ mắc lỗi khi nói và viết tiếng Anh
7. A'p dụng từ và cấu trúc mới học được trong nhiều tình huống khác nhau.
8. Đọc các bài viết khác nhau về cùng một chủ điểm. Tập nói và viết theo các chủ điểm đó.
9. Cố gắng đoán nghĩa của từ, câu bằng cách căn cứ nội dung bài đọc, bài nghe hoặc tình huống giao tiếp (không nên quá phụ thuộc vào từ điển).
10. So sánh để hiểu được sự khác nhau giữa tiếng Anh và tiếng Việt.
11. Tự chữa lỗi trước khi được bạn hoặc thầy chữa.
12. Học theo nhóm hoặc theo cặp là tốt nhất.
13. Học thuộc các quy tắc ngữ pháp, từ mới hay các đoạn hội thoại mẫu.
14. Nghe băng và tập viết chính tả thường xuyên.
15. Thử áp dụng các phương pháp trên trong khoảng 2-3 tháng, bạn sẽ biết ngay kết quả học tập của mình.

6 YÊU CẦU CHO VIỆC HỌC TỐT

1- Vạch kế hoạch: Học tập và làm việc có hệ thống Nghiên cứu điều gì nên làm trước, điều gì làm sau. Nếu bạn bỏ ra 1 giờ để vạch kế hoạch bạn sẽ tiết kiệm được 3 giờ khi thực hiện nó.

2- Học vào lúc bạn cảm thấy có lợi nhất cho môn học: Nếu đó là bài giảng văn, bạn hãy học ngay sau khi nghe giảng bài. Nếu đó là bài học thuộc lòng hoặc trả lời câu hỏi, hãy học trước khi lên lớp. Sau khi nghe giảng, bạn hãy xem lại, chọn lại và tổ chức ghi chép. Trước khi trả bài miệng, bạn dùng thì giờ để học thuộc lòng, xem lại các dữ kiện (nhất là đối với các môn XH), chuẩn bị câu hỏi cho bài cũ. Việc đặt câu hỏi là một kỹ thuật tốt để giúp đào sâu vẫn đề và đưa ra các phần bạn cần nghiên cứu thêm.

3- Hiểu rõ các ghi chép: Tìm ra các ý tưởng quan trọng mà thầy cô đã nhấn mạnh. Lưu ý các từ "cho nên, vì vậy" và "chủ yếu", "điều quan trọng" mà thầy cô đã tóm tắt.

4- Học một cách chủ động chứ không thụ động: Không nên đọc đi đọc lại một câu như vẹt. Hãy dùng nhiều giác quan khi học. Cố gắng cho đầu óc bạn nhìn thấy được.

a- Sử dụng âm thanh: Đọc các chữ to giọng và lắng nghe chúng.

b- Sử dụng sự liên tưởng: Liên tưởng điều đang học với điều gì quan trọng có liên quan.

5- Ghi chú cẩn thận: Nó sẽ đòi hỏi bạn suy nghĩ theo lối phân tích. Ghi ngắn, đủ dữ liệu sẽ tốt hơn là viết tất cả mọi điều ghi được vì bạn không còn thời gian để phân tích rồi tổng hợp lại.

6- Luôn học tại bàn: Thái độ này chuẩn bị cho bạn cả hai ưu thế trí tuệ lẫn thể hình. Không được nằm dài trên giường để học bởi bạn sẽ ngủ quên lúc nào không biết. Lâu dần nằm học sẽ tạo thói quen lười biếng

BẨY BÍ QUYẾT ĐỂ CÓ TRÍ NHỚ TỐT

Thật khó xử khi gặp một người quen mà bạn lại nghĩ mãi không ra tên của người đó. Chỉ cần một vài bí quyết luyện trí nhớ là bạn có thể nhớ ngay những việc cần ghi nhớ.

1- Hãy nhìn cho kỹ:

Đó là tiền đề cho một trí nhớ tốt: Bạn hãy học cách quan sát thật kỹ. Hãy chú ý tới hình ảnh nhiều hơn

trong tạp chí, sách vở và trong cuộc sống. Hãy cố nhớ tới từng chi tiết lặt vặt. Chính cách chi tiết lặt vặt đó mới là quan trọng.

2- Liên tưởng một cách có hình ảnh:

Hồi còn đi học, bạn sẽ không tìm được thấy nhanh vị trí nước Italia trên bản đồ địa lý nếu không liên tưởng hình dáng nước Italia giống như một chiếc giày ủng. Đối với những tên người như Huê, Lan, Sửu... thì dễ dàng tạo ra trong đầu bạn một hình ảnh mà bạn liên tưởng.

3- Tập trung vào tiếng động:

Hãy nhắm mặt lại và để ý tới tiếng động. Bạn nghe thấy gì? Khi nghe bạn cảm nhận được gì? Hãy xác định nguồn gốc tiếng động đó và hình dung một cuốn phim hấp dẫn trong đầu bạn. Hãy liên tưởng tới một giọng phát thanh viên quen thuộc trên truyền hình hay trong radio.

4- Gắn liền con người với hoàn cảnh

Tìm cách gắn liền con người với hoàn cảnh cụ thể. Thí dụ: Ta đã nhìn thấy con người này lần đầu tiên ở đâu? Lúc ấy anh ta ăn mặc như thế nào?

5- Tách tên người ra thành những từ độc lập

Nếu bạn cảm thấy cái tên khó nhớ, hãy viết nó ra và phân tích cái tên ấy làm nhiều từ rồi so sánh một cách hài hước. Thí dụ: đối với những tên Tây như Lorayne: Lỡ ra ị nè, Holzweis: Hôn xờ vai.

6- Tăng tốc độ.

Lấy một bài báo rồi đánh dấu tất cả các chữ "b", cành nhanh càng tốt. Sau đó từ từ kiểm tra lại xem bạn đã bỏ sót mất bao nhiêu chữ. Hãy luyện bài tập này vài ngày liền rồi bạn sẽ thấy, chỉ sau một thời gian ngắn bạn đã có thể đạt được kết quả tốt. Bài tập này bạn cũng thể làm vào lúc chờ đợi.

7- Thiết kế bộ "Số-Hình ảnh"

Thông thường người ta nhớ con số dễ dàng hơn nếu chia nó ra thành từng nhóm hai số. Hoặc là trong một con số cần nhớ vô tình giống số bạn đã thuộc như ngày sinh hay một số nhà quen thuộc nào đó. Đối với những con số dài bạn áp dụng biện pháp "Số=Hình ảnh". Có rất nhiều nhà quản lý người Mỹ đã làm việc rất tốt với hệ thống này.

8 QUY LUẬT CỦA TRÍ NHỚ

1. Quy luật nhận biết: Một quy luật tưởng chừng như đơn giản nhất nhưng lại rất quan trọng. Trí nhớ càng sâu sắc khi con người nắm chắc những gì đã biệt, dễ dàng nhớ đến mức chi tiết về những điều còn đọng lại trong đầu.

2. Quy luật hứng thú: Sự hứng thú về khẩu vị giúp trí thức bột phát tái hiện trên màn ảnh trí tuệ như thể các nhân vật kịch xuất hiện trên sân khấu mà không cần đến một nỗ lực đặc biệt nào.

3. Quy luật tích luỹ: Càng hiểu biết uề một vấn đề cụ thể thì con người càng dễ dàng nhớ lại tất cả những thông tin mới phù hợp với vấn đề ấy. Cần lưu ý là: khi mở một quyển sách ra để đọc phải coi như mới đọc lần đầu. Bởi lẽ khi ta đọc lần đầu, ta chưa có được những thông tin, những kiến thức cần thiết cho nhu cầu tìm hiểu. Đọc lần đầu là công việc tích luỹ. Đọc lần sau là mới có sự điều chỉnh mới. Đây là mối quan hệ giữa vốn cũ với hiểu biết mới là công việc để trí nhớ hoá kiến thức.

4. Quy luật nhớ có ý thức: Việc chuẩn bị để trì nhớ hoá là quan trọng. Người đọc hệ thống hoá thông tin từ các sách vở các tài liệu. Xuất phát từ sách vở để khai thác thông tin. Thông tin là con đẻ của sách vở. Đây là cách làm cho bộ nhớ vững bền. Thông thường khi ta muốn nhớ lại điều gì đã xa xưa thì những chi tiết cụ thể dễ nhớ hơn là những điều tóm tắt.

5. Quy luật liên kết: Quy luật này được Aristot phát hiện từ thê kỷ thứ 4 trước công nguyên. Những khái niệm khoa hạc thường phát sinh do sự mời chào lẫn nhau giá cái nọ với cái kia trong kho tri thức của bộ óc và chúng liên kết với nhau để phát kiến ra những khái niệm. Chẳng hạn, cảnh quan của một căn phòng gợi nhớ các sự kiện đã xảy ra trong đó (hoặc nhớ lại những điều gì anh đã đọc ở đó và cái ấy lại tái hiện đúng hẹn theo nhu cầu ta cần nó).

6. Quy luật nối tiếp liên tục: Ta có thể đọc dễ dàng hệ thống chữ cái khi đọc xuôi nhưng thật khó khăn khi đọc ngược. Những tri thức khoa học, những khái niệm có được là do từng sự nối tiếp cụ thể. Do vậy khi muốn nhớ lại phải đặt chúng trong từng hoàn cảnh nối tiếp cụ thể mà ta đã tích luỹ được.

7. Quy luật ấn tượng mạnh mẽ. Thông thường sức mạnh của ấn tượng đầu tiên về một cái gì đều tồn tại ở trong trí nhớ. Â'n

tượng càng mạnh thì hình ảnh càng sáng. Càng có nhiều kênh thông tin thì càng tạo ra sức mạnh duy trì những thông tin ấy. Vì thế cần lưu giữ tất cả những ấn tượng ban đầu mà mạnh nhất có quan hệ đến vấn đề ta có nhu cầu nghiên cứu.

8. quy luật kiểm tra: Hệ quả của trí nhớ hoá là công việc kiểm tra sự hiểu biết trước đây khi tìm hiểu các thông tin mới. Tỷ trọng khối lượng của các thông tin cũ phải được xử lý ổn định trước khi tiếp nhận các thông tin mới. Cách tốt nhất để "Vật chất hoá" các tri thức trong bộ nhớ là ghi nhớ có hệ thống những hiện tượng, sự kiện của cái cũ đang ở thế phát triển

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHUẨN BỊ TỐT CÁC KỲ THI TIẾNG ANH

Để đi học được ở những quốc gia nói tiếng Anh như Mỹ, Anh, U'c Hà Lan, Niu Dilơn, Xingapo..., bạn còn cần phải có một vốn tiếng Anh cũng tốt như học lực của bạn. "Công lực" tiếng Anh của bạn phải đủ cao để vượt qua tiêu chuẩn của các test những nước này yêu cầu (thường là TOEFL, IELTS). Do việc thi các chứng chỉ này thông thường là rất tốn kém (khoản 100 đô la Mỹ), bạn không thể cho phép mình thử sức đến lần thứ hai hay thứ ba. Anh Xuân Vinh cựu sinh viên ĐH Ngoại thương tốt nghiệp MBA học bằng tiếng Pháp của Trung tâm Pháp-Việt đào tạo về quản lý (CFVG) và tốt nghiệp MBA tại Anh sẽ cho chúng ta những kinh nghiệm thuộc loại xương máu để các bạn cùng tham khảo.

Làm sao để có thể đạt điểm cao trong những kỳ thi test trình độ Anh ngữ này ngay từ lần đầu tiên? Bên cạnh một động lực mạnh mẽ (rất cần thiết), bạn cần có một vốn Anh ngữ vững chắc nhờ một phương pháp ôn luyện phù hợp để làm vốn đi thi. Muốn thế thì phải có ai đó thi rồi và truyền đạt kinh nghiệm lại cho bạn, nếu bạn không muốn rút kinh nghiệm "đau xót" sau khi đã mất trên 100 đô la Mỹ mà điểm vẫn không như ý muốn. Vì thế, bài viết này sẽ giúp cho bạn một số ít kinh nghiệm và cách học tiếng Anh để thi test, bởi tác giả của nó đã có may mắn trải qua thực tế "chiến trường" ở cả hai mặt trận TOEFL và IELTS.
Đến đây, bạn sẽ sốt ruột hỏi vậy kinh nghiệm mà tôi cần biết là gì? Đừng vội vã, bạn sẽ biết được những kinh nghiệm thi test, không chỉ qua bài viết này mà còn rút tỉa ra được qua quá trình học luyện thi của bạn nữa. Kinh nghiệm đầu tiên là: Phải kiên nhẫn, không được nóng vội. Đừng bao giờ hấp tấp đăng ký thi khi bạn cảm thấy chưa đủ vốn Anh ngữ cần thiết cũng như chưa chuẩn bị kỹ cho cuộc thi. Hấp tấp đăng ký thi chỉ phí tiền và chỉ giúp cho bạn rút ra một kinh nghiệm bản thân "xót xa" vì mất tiền mà thôi.

Kinh nghiệm tiếp theo: vốn Anh ngữ chỉ được tạo nên qua một thời gian dài luyện "nội công" miệt mài và có phương pháp...
Ngoại trừ một số thần đồng ngoại ngữ có thể đạt đến trình độ Anh ngữ cao cấp khi chỉ mới mười mấy tuổi, đa số chúng ta chỉ đạt một trình độ Anh ngữ kha khá trong thời gian học đại học và cao hơn sau khi đã tốt nghiệp. Bởi vậy, tôi xin khuyên các bạn rằng việc chuẩn bị thi test TOEFL và IELTS nên được bắt đầu từ nhiều và rất nhiều năm trước, ngay cả khi các bạn chưa có hoài bão du học (vì một ngày nào đó bạn sẽ có đấy) hay chưa có một khái niệm chính xác nào về các test này. Thế nhưng trong thực tế, có nhiều bạn trẻ rất tự tin (rất tốt!) vào khả năng Anh ngữ của mình nên khi đã đạt được một trình độ nhất định nào đó, các bạn này bắt đầu sao nhãng việc rèn giũa vốn tiếng Anh của mình. Bận rộn công việc tại nhiệm sở sau khi tốt nghiệp, phải đi chơi với người yêu, hay phải làm tròn bổn phận công việc nhà... là 1001 lý do để các bạn giải thích cho việc không tiếp tục chăm chút vốn tiếng Anh của mình. Các bạn không biết rằng muốn đạt điểm cao trong các kỳ test, các bạn cần liên tục luyện vốn ngoại ngữ, cho dù trước đấy các bạn đã đạt trìn độ tiếng Anh khá cao. Vốn Anh ngữ sẽ tự hao hụt dần qua thời gian nếu không được sử dụng và trau dồi. Vì lý do này mà kết quả các test TOEFL và IELTS chỉ có giá trị trong thời gian 2 năm.

Trước đây, khi chuẩn bị cho kỳ thi tuyển học bổng Chevening của Hội đồng Anh năm 1998, tôi

cùng một đồng nghiệp trẻ đã phải cùng nhau trải qua cửa ải của kỳ thi IELTS. Anh bạn đồng nghiệp này đã tạm gác tất cả công việc của mình để chuẩn bị cho kỳ thi trong thời gian khoảng 10 ngày trước, và với một cường độ học tập rất cao. Trong khi đó, trước kỳ thi 3 ngày, tôi mới thực sự chuyên tâm vào việc luyện thi vì trong suốt thời gian dài trước đó đã ôn luyện tiếng Anh hằng ngày (dù không hề biết rằng mình sẽ đi thi IELTS). Kết quả là người bạn đồng nghiệp đạt 6,5 điểm, nhưng dù đây là một điểm số khá cao, điểm này cũng không đáp ứng được tiêu chuẩn tuyển chọn của Hội đồng Anh. Vấn đề đặt ra là anh bạn của tôi đã không luyện "nội công" vốn tiếng Anh của mình thường xuyên, chỉ chú trọng vào thời điểm cuối cùng trước khi thi, và do đó khó lòng đáp ứng được tiêu chuẩn cao và khắt khe của các suất học bổng.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHUẨN BỊ TỐT CÁC KỲ THI TIẾNG ANH

Để đi học được ở những quốc gia nói tiếng Anh như Mỹ, Anh, U'c Hà Lan, Niu Dilơn, Xingapo..., bạn còn cần phải có một vốn tiếng Anh cũng tốt như học lực của bạn. "Công lực" tiếng Anh của bạn phải đủ cao để vượt qua tiêu chuẩn của các test những nước này yêu cầu (thường là TOEFL, IELTS). Do việc thi các chứng chỉ này thông thường là rất tốn kém (khoản 100 đô la Mỹ), bạn không thể cho phép mình thử sức đến lần thứ hai hay thứ ba. Anh Xuân Vinh cựu sinh viên ĐH Ngoại thương tốt nghiệp MBA học bằng tiếng Pháp của Trung tâm Pháp-Việt đào tạo về quản lý (CFVG) và tốt nghiệp MBA tại Anh sẽ cho chúng ta những kinh nghiệm thuộc loại xương máu để các bạn cùng tham khảo.

Làm sao để có thể đạt điểm cao trong những kỳ thi test trình độ Anh ngữ này ngay từ lần đầu tiên? Bên cạnh một động lực mạnh mẽ (rất cần thiết), bạn cần có một vốn Anh ngữ vững chắc nhờ một phương pháp ôn luyện phù hợp để làm vốn đi thi. Muốn thế thì phải có ai đó thi rồi và truyền đạt kinh nghiệm lại cho bạn, nếu bạn không muốn rút kinh nghiệm "đau xót" sau khi đã mất trên 100 đô la Mỹ mà điểm vẫn không như ý muốn. Vì thế, bài viết này sẽ giúp cho bạn một số ít kinh nghiệm và cách học tiếng Anh để thi test, bởi tác giả của nó đã có may mắn trải qua thực tế "chiến trường" ở cả hai mặt trận TOEFL và IELTS.

Đến đây, bạn sẽ sốt ruột hỏi vậy kinh nghiệm mà tôi cần biết là gì? Đừng vội vã, bạn sẽ biết được những kinh nghiệm thi test, không chỉ qua bài viết này mà còn rút tỉa ra được qua quá trình học luyện thi của bạn nữa. Kinh nghiệm đầu tiên là: Phải kiên nhẫn, không được nóng vội. Đừng bao giờ hấp tấp đăng ký thi khi bạn cảm thấy chưa đủ vốn Anh ngữ cần thiết cũng như chưa chuẩn bị kỹ cho cuộc thi. Hấp tấp đăng ký thi chỉ phí tiền và chỉ giúp cho bạn rút ra một kinh nghiệm bản thân "xót xa" vì mất tiền mà thôi.

Kinh nghiệm tiếp theo: vốn Anh ngữ chỉ được tạo nên qua một thời gian dài luyện "nội công"

miệt mài và có phương pháp...
Ngoại trừ một số thần đồng ngoại ngữ có thể đạt đến trình độ Anh ngữ cao cấp khi chỉ mới mười mấy tuổi, đa số chúng ta chỉ đạt một trình độ Anh ngữ kha khá trong thời gian học đại học và cao hơn sau khi đã tốt nghiệp. Bởi vậy, tôi xin khuyên các bạn rằng việc chuẩn bị thi test TOEFL và IELTS nên được bắt đầu từ nhiều và rất nhiều năm trước, ngay cả khi các bạn chưa có hoài bão du học (vì một ngày nào đó bạn sẽ có đấy) hay chưa có một khái niệm chính xác nào về các test này. Thế nhưng trong thực tế, có nhiều bạn trẻ rất tự tin (rất tốt!) vào khả năng Anh ngữ của mình nên khi đã đạt được một trình độ nhất định nào đó, các bạn này bắt đầu sao nhãng việc rèn giũa vốn tiếng Anh của mình. Bận rộn công việc tại nhiệm sở sau khi tốt nghiệp, phải đi chơi với người yêu, hay phải làm tròn bổn phận công việc nhà... là 1001 lý do để các bạn giải thích cho việc không tiếp tục chăm chút vốn tiếng Anh của mình. Các bạn không biết rằng muốn đạt điểm cao trong các kỳ test, các bạn cần liên tục luyện vốn ngoại ngữ, cho dù trước đấy các bạn đã đạt trìn độ tiếng Anh khá cao. Vốn Anh ngữ sẽ tự hao hụt dần qua thời gian nếu không được sử dụng và trau dồi. Vì lý do này mà kết quả các test TOEFL và IELTS chỉ có giá trị trong thời gian 2 năm.

Trước đây, khi chuẩn bị cho kỳ thi tuyển học bổng Chevening của Hội đồng Anh năm 1998, tôi cùng một đồng nghiệp trẻ đã phải cùng nhau trải qua cửa ải của kỳ thi IELTS. Anh bạn đồng nghiệp này đã tạm gác tất cả công việc của mình để chuẩn bị cho kỳ thi trong thời gian khoảng 10 ngày trước, và với một cường độ học tập rất cao. Trong khi đó, trước kỳ thi 3 ngày, tôi mới thực sự chuyên tâm vào việc luyện thi vì trong suốt thời gian dài trước đó đã ôn luyện tiếng Anh hằng ngày (dù không hề biết rằng mình sẽ đi thi IELTS). Kết quả là người bạn đồng nghiệp đạt 6,5 điểm, nhưng dù đây là một điểm số khá cao, điểm này cũng không đáp ứng được tiêu chuẩn tuyển chọn của Hội đồng Anh. Vấn đề đặt ra là anh bạn của tôi đã không luyện "nội công" vốn tiếng Anh của mình thường xuyên, chỉ chú trọng vào thời điểm cuối cùng trước khi thi, và do đó khó lòng đáp ứng được tiêu chuẩn cao và khắt khe của các suất học bổng.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHUẨN BỊ TỐT CÁC KỲ THI TIẾNG ANH

Để đi học được ở những quốc gia nói tiếng Anh như Mỹ, Anh, U'c Hà Lan, Niu Dilơn, Xingapo..., bạn còn cần phải có một vốn tiếng Anh cũng tốt như học lực của bạn. "Công lực" tiếng Anh của bạn phải đủ cao để vượt qua tiêu chuẩn của các test những nước này yêu cầu (thường là TOEFL, IELTS). Do việc thi các chứng chỉ này thông thường là rất tốn kém (khoản 100 đô la Mỹ), bạn không thể cho phép mình thử sức đến lần thứ hai hay thứ ba. Anh Xuân Vinh cựu sinh viên ĐH Ngoại thương tốt nghiệp MBA học bằng tiếng Pháp của Trung tâm Pháp-Việt đào tạo về quản lý (CFVG) và tốt nghiệp MBA tại Anh sẽ cho chúng ta những kinh nghiệm thuộc loại xương máu để các bạn cùng tham khảo.

Làm sao để có thể đạt điểm cao trong những kỳ thi test trình độ Anh ngữ này ngay từ lần đầu tiên? Bên cạnh một động lực mạnh mẽ (rất cần thiết), bạn cần có một vốn Anh ngữ vững chắc nhờ một phương pháp ôn luyện phù hợp để làm vốn đi thi. Muốn thế thì phải có ai đó thi rồi và truyền đạt kinh nghiệm lại cho bạn, nếu bạn không muốn rút kinh nghiệm "đau xót" sau khi đã mất trên 100 đô la Mỹ mà điểm

vẫn không như ý muốn. Vì thế, bài viết này sẽ giúp cho bạn một số ít kinh nghiệm và cách học tiếng Anh để thi test, bởi tác giả của nó đã có may mắn trải qua thực tế "chiến trường" ở cả hai mặt trận TOEFL và IELTS.
Đến đây, bạn sẽ sốt ruột hỏi vậy kinh nghiệm mà tôi cần biết là gì? Đừng vội vã, bạn sẽ biết được những kinh nghiệm thi test, không chỉ qua bài viết này mà còn rút tỉa ra được qua quá trình học luyện thi của bạn nữa. Kinh nghiệm đầu tiên là: Phải kiên nhẫn, không được nóng vội. Đừng bao giờ hấp tấp đăng ký thi khi bạn cảm thấy chưa đủ vốn Anh ngữ cần thiết cũng như chưa chuẩn bị kỹ cho cuộc thi. Hấp tấp đăng ký thi chỉ phí tiền và chỉ giúp cho bạn rút ra một kinh nghiệm bản thân "xót xa" vì mất tiền mà thôi.

Kinh nghiệm tiếp theo: vốn Anh ngữ chỉ được tạo nên qua một thời gian dài luyện "nội công" miệt mài và có phương pháp...
Ngoại trừ một số thần đồng ngoại ngữ có thể đạt đến trình độ Anh ngữ cao cấp khi chỉ mới mười mấy tuổi, đa số chúng ta chỉ đạt một trình độ Anh ngữ kha khá trong thời gian học đại học và cao hơn sau khi đã tốt nghiệp. Bởi vậy, tôi xin khuyên các bạn rằng việc chuẩn bị thi test TOEFL và IELTS nên được bắt đầu từ nhiều và rất nhiều năm trước, ngay cả khi các bạn chưa có hoài bão du học (vì một ngày nào đó bạn sẽ có đấy) hay chưa có một khái niệm chính xác nào về các test này. Thế nhưng trong thực tế, có nhiều bạn trẻ

rất tự tin (rất tốt!) vào khả năng Anh ngữ của mình nên khi đã đạt được một trình độ nhất định nào đó, các bạn này bắt đầu sao nhãng việc rèn giũa vốn tiếng Anh của mình. Bận rộn công việc tại nhiệm sở sau khi tốt nghiệp, phải đi chơi với người yêu, hay phải làm tròn bổn phận công việc nhà... là 1001 lý do để các bạn giải thích cho việc không tiếp tục chăm chút vốn tiếng Anh của mình. Các bạn không biết rằng muốn đạt điểm cao trong các kỳ test, các bạn cần liên tục luyện vốn ngoại ngữ, cho dù trước đấy các bạn đã đạt trìn độ tiếng Anh khá cao. Vốn Anh ngữ sẽ tự hao hụt dần qua thời gian nếu không được sử dụng và trau dồi. Vì lý do này mà kết quả các test TOEFL và IELTS chỉ có giá trị trong thời gian 2 năm.

Trước đây, khi chuẩn bị cho kỳ thi tuyển học bổng Chevening của Hội đồng Anh năm 1998, tôi cùng một đồng nghiệp trẻ đã phải cùng nhau trải qua cửa ải của kỳ thi IELTS. Anh bạn đồng nghiệp này đã tạm gác tất cả công việc của mình để chuẩn bị cho kỳ thi trong thời gian khoảng 10 ngày trước, và với một cường độ học tập rất cao. Trong khi đó, trước kỳ thi 3 ngày, tôi mới thực sự chuyên tâm vào việc luyện thi vì trong suốt thời gian dài trước đó đã ôn luyện tiếng Anh hằng ngày (dù không hề biết rằng mình sẽ đi thi IELTS). Kết quả là người bạn đồng nghiệp đạt 6,5 điểm, nhưng dù đây là một điểm số khá cao, điểm này cũng không đáp ứng được tiêu chuẩn tuyển chọn của Hội đồng Anh. Vấn đề đặt ra là anh bạn của tôi đã không

luyện "nội công" vốn tiếng Anh của mình thường xuyên, chỉ chú trọng vào thời điểm cuối cùng trước khi thi, và do đó khó lòng đáp ứng được tiêu chuẩn cao và khắt khe của các suất học bổng.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng

này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

Tóm lại, nguyên tắc tối thượng để học tiếng Anh là: không được hấp tấp, và phải kiên nhẫn. Cần phải biết rằng vốn tiếng Anh của bạn chỉ tiến triển sau một thời gian dài. Có thấm nhuần tư tưởng này các bạn mới an tâm mà rèn luyện hằng ngày được. Đừng mơ tưởng rằng hôm nay tôi học, tuần sau tôi sẽ tiến bộ thấy rõ, và mọi người sẽ thán phục trước bước đột phá của tôi. Học ngoại ngữ cũng như học võ thuật: Phải tập luyện hằng ngày.

ĐỂ NHỚ NHANH VÀ LÂU

"Trí nhớ của tôi thật tồi tệ" - bạn đã từng bao giờ nói vậy chưa? Đừng vội băn khoăn. Một vài phương pháp dưới đây sẽ giúp bạn. Bạn sẽ ngạc nhiên trước khả năng của bộ óc mình.

Bằng cách nào bộ não có thể thu nhận và ghi nhớ thông tin? Có từ 10 tỉ đến 100 tỉ nơ-ron thần kinh liên quan đến điều này trong một bộ não. Cùng một lúc, chúng có thể xử lý đến 10.000 đơn vị thông tin. Ta ngày càng già đi, ghi nhớ khó khăn hơn, phản xạ và xử lý thông tin chậm lại. Nơ-ron không tự tái sinh, càng nhiều tuổi số nơ-ron càng ít dần. Cần phải bảo vệ bộ não.

Nhớ tên người

Trước hết hãy bắt đầu bằng việc nhớ tên một người mới quen. Với người đó, tên của mình là rất quan trọng. Thường chúng ta không để ý đến cái tên ngay từ đầu được giới thiệu, nên dễ quên nó. Vì thế cần phải lắng nghe cái tên đó khi nó được nói ra. Đánh vần, và nhắc đi nhắc lại tên người kia trong cuộc nói chuyện. Chào tạm biệt, hãy gọi tên họ. Bên cạnh đó, hãy tìm cách liên hệ một cái tên với điều gì đó, vật gì đó để dễ liên tưởng.

Trong trường hợp cái tên đó không gợi cho bạn đó không gợi cho bạn sự liên tưởng, hãy thay thế nó bằng một từ tương tự. Trí nhớ sẽ dễ dàng gợi lại mắt xích này.

Nhớ một danh sách

Nhiều khi, một danh sách có những tiêu đề, những mục không có liên hệ gì với nhau. Phương pháp để nhớ là xắp sếp chúng vào một hệ thống. Hãy tạo hình ảnh cho mỗi đề mục, liên kết hình ảnh của tiêu đề này với tiêu đề kia và tiếp tục. Chẳng hạn, bạn cần mua sữa, bóng đèn, bánh mì, hành và kem tại siêu thị. Hãy bắt đầu nhớ bằng việc nối bánh mì với sữa. Hình ảnh: Sữa phết lên bánh mì. Tiếp đến, nối bánh mì với bóng đèn. Hình ảnh: cùng vần b. Tiếp tục nối hành và kem.

Xin nhớ là để tạo ra mối liên hệ, bạn nên xây dựng những mối liên hệ có tính khôi hài. Chẳng hạn một gương mặt rỗ có thể liên hệ với ma trận!

Bạn có thể sử dụng cách này khi học ngoại ngữ với các từ mới.

Qua quan sát, cứ 15 người được yêu cầu nhớ 5 vật trong một danh sách thì 8,5 người nhớ đủ 5. Nếu sử dụng phương pháp trên tỉ lệ là 14,3.

Nhớ những gì bạn đọc

Trong thời đại thông tin, ai cũng có một lĩnh vực cần nhớ. Để nhớ nhanh và lâu khi học tập, bạn nên theo phong cách nghiên cứu.

Cố định chỗ ngồi học trong phong cảnh quen thuộc. Suy xét, tìm tòi kiến thức mới trong mối liên hệ với kiến thức đã học. Cần duy trì việc học thường xuyên hàng ngày chứ không dồn vào học cấp tập liên tục. Có thời gian nghỉ ngắn giữa thời gian học.

Hãy tập trung vào những nhóm kiến thức bạn cần lĩnh hội. Đọc một cuốn sách, cần xem tên sách, mục lục và lời giới thiệu để có một cái nhìn tổng quan sơ bộ. Đọc câu mở đầu và kết luận của mỗi phần, vì ở đây thường chứa đựng nội dung chính.

Khi đọc, không chỉ bằng mắt. Hãy đọc bằng cả tai, mũi và xúc giác nữa. Hình dung về đối tượng trong cái nhìn tổng thể . Ghi lại những nét chính bạn tiếp thu được từ những gì đã đọc.

Thực tế cho thấy, sau 24 giờ ngồi học và đọc, có đến 80% lượng thông tin tạm thời bị quên. Đừng lo.

Nếu bạn xem lại những gì mình đã đọc, chỉ một vài dòng, sẽ gợi cho bạn nhớ lại rất nhiều. Khi gặp một sự kiện, một bài tập có liên quan đến những gì đã học, bạn sẽ hình thành những đường dây liên hệ trong bộ não để giải quyết vấn đề.

HỌC ÍT CÓ HIỆU QUẢ

Hiện là SV vừa học, vừa làm, thời gian làm việc và lên lớp của tôi chiếm hết ngày (tất nhiên chừa giờ ngủ). Bản thân tôi chỉ thích các môn có tính chất động não, tính toán, còn các môn buộc phải học thuộc lòng thì luôn là cực hình.

Nhân đây xin nói cho các bạn MT biết rằng: thầy cô giám thị cũng từng là HS, SV nên những thủ thuật "quay phim" dù thô sơ hay tinh vi hiện đại đến mấy cũng không thoát được họ, có chăng chính là sự châm chước đấy các bạn ạ!

Thường để chuẩn bị cho một sô "quay phim" trong giờ thi, kiểm tra, chúng ta phải mất một thời gian không ít để chuẩn bị "đạo cụ"(chưa kể "đạo cụ" dự phòng). Đến khi làm bài thường chúng ta làm không kịp giờ (vì vừa nhìn giám thị, vừa nhìn tài liệu, vừa ghi chép), nếu mà gặp một "Bao Công" thì còn có nước để giấy trắng hoặc ký vào biên bản. Vậy làm sao chúng ta đạt được một số điểm tối thiểu để vượt qua rào cản vô cùng khó khăn đó mà trong giờ kiểm tra, giờ thi tim chúng ta vẫn đập "đều đều", mặt vẫn "phây phây như người quân tử".

Xin mách các bạn một phương pháp học "ít vẫn đậu" từ chính bản thân và đã thực hiện thành công ở nhiều bạn bè, và tôi cũng xin nhấn mạnh " học rất ít chứ không phải là không học dù là một ít".

Điều trước tiên, bạn phải có tài liệu về môn học đó do chính giáo viên giảng dạy biên soạn hoặc được sử dụng làm tài liệu giảng dạy.

Việc thứ hai là tập vở của bạn phải được chép bài đầy đủ (ai chép cũng được, có thể mượn để photocopy), cố gắng có mặt, dỏng tai, giương mắt nghe giáo viên "bật mí" hoặc nhấn mạnh những vấn đề gì trong giờ ôn tập của buổi học cuối cùng (trước khi thi).

Đến đây bạn đã học "một ít" ở trường và bây giờ bạn phải học "một ít" ở nhà trước khi thi.

Chọn một khoảng thời gian (chừng 3 tiếng, đối với môn thi cuối năm, còn kiểm tra thì ít thời gian hơn) càng gần ngày thi càng tốt, nhưng phải chắc chắn, dứt khoát không để bị chi phối bởi bất kỳ lý do nào.

Bước 1: Soạn dàn bài (thuộc phần đề cương ôn thi) thật khái quát (Ví dụ: chương ..., phần...., bài..., ..., 1,2....) không đi vào chi tiết, nói chung chỉ là ghi tiêu đề, thông thường ở một chương trình ĐH tôi soạn mất 15 phút và chiếm hai trang giấy học trò và cố gắng học thuộc phần này (tối đa 30') nếu chưa thuộc làu thì bạn cũng nên cất vào túi và chuẩn bị cho bước 2.

Bước 2: Đây là bước khó khăn nhất, phụ thuộc vào ý thức của bạn. Nếu tài liệu mỏng (từ 100-150 trang) thì bạn tập trung gồng mình lướt mắt qua tất cả những chữ gì ghi trong đó, đọc thì càng tốt, còn nếu tài liệu quá dày thì xem vở cũng được. Đọc lại một lần nữa đối với những vấn đề đã được giáo viên ôn thi cho là trọng tâm (bước này mất chừng 2 giờ tập trung).

Bước 3: Đến đây tôi tin chắc rằng bạn sẽ bắt đầu có chút lí thú đối với môn học và cũng cảm nhận được những lỗ hổng trong kiến thức của mình, bạn hãy tận dụng khoảng thời gian rảnh rỗi còn lại để làm điều đó đi!

Khi đi thi bạn không nên mang theo bất kỳ một loại tài liệu nào (điều này sẽ gây mất tập trung cho bạn) và hãy đừng hoang mang dù trong đầu bạn chỉ có mỗi dàn bài ngắn cũn, bạn phải tự nhủ là nhớ gì thì ghi nấy, hiểu sao nói vậy. Vì thường các môn thầy cô không cho sử dụng tài liệu thì câu hỏi thi nằm trong nguyên văn sách, vở nên với phương pháp học này bạn sẽ làm được hết các câu hỏi trong bài thi. Tất nhiên là bài thi của bạn sẽ được giáo viên chấm thi nhận xét: "Có hiểu bài, nhưng viết quá sơ sài". Tôi tin chắc rằng điểm thi của bạn sẽ trên trung bình.

Phương pháp này không thể có ý định bày vẽ cho bạn một cách học tiêu cực, nó chỉ nhằm giúp cho những bạn MT trong hoàn cảnh vừa học, vừa làm nhưng có ý thức trong học tập hoặc cho những sư phụ của các môn khoa học tự nhiên (Toán, Lý, Hoá...). Với cách học này bạn cũng sẽ hiểu biết một cách khái quát về môn học và quan trọng nhất là vượt qua được những kỳ thi đầy cam co.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM HỌC SAU ĐẠI HỌC Ở MỸ

Các trường đại học Mỹ không tổ chứ thi tuyển mà chọn học sinh thông qua bộ hồ sơ xin học, thông thường bao gồm một bản kê khai theo mẫu in sẵn của trường, một bài tiểu luận thường từ 500 đến 700 chữ do người nộp đơn tự viết về mục đích học tập và quan tâm về chuyên môn của mình, và ba thư giới thiệu. Bộ hồ sơ này như là một sự mô tả về khả năng thành công trong học tập và giúp nhà trường hình dung về tương lai của người nộp đơn.

Những người được nhận vào học phải hội đủ ba điều kiện

1. Đáp ứng được các tiêu chuẩn tối thiểu về trí lực. Điều này được đánh giá qua điểm tổng kết trung bình (GPA), điểm trí tuệ (GRE hoặc GMAT, tùy theo ngành học), và với người không dùng tiếng Anh như tiếng mẹ đẻ thì phải có thêm điểm về tiếng Anh (TOEFL) ...

2. Có mục đích học tập và mối quan tâm về chuyên môn rõ ràng, phù hợp với những mục tiêu đào tạo và những mối quan tâm của nhà trường. Điều này được đánh giá qua tiểu luận về mục tiêu của người nộp đơn và ba thư giới thiệu.

3. Có đủ tiền để theo học. Có thể nói, với cách tuyển và các tiêu chuẩn chọn người như vậy, điều mà các trường đại học Mỹ coi trọng không phải là những kỹ năng hoặc các kiến thức cụ thể có được bằng cách nhồi nhét. Cái mà họ muốn đánh giá là trí tuệ, kinh nghiệm phẩm chất và khả năng thành công nói chung những điều mà một con người chỉ có được sau một thời gian tích luỹ lâu dài.

Các trường đại học ở Mỹ chỉ căn cứ vào điểm của ba chỉ tiêu nói trên, nên cách chuẩn bị tốt nhất là làm thế nào để tăng các điểm đó. Một người hoàn hảo với điểm của từng phần riêng lẻ đều cao thì đương nhiên sẽ không gặp khó khăn gì. Song một người bình thường thì có thể mạnh về mặt này nhưng lai yếu về mặt khác, do đó cách tiếp cận tốt nhất là khai thác tối đa lợi thế tương đối của bản thân.

Sau đây là một số suy nghĩ nhằm giúp tăng sức cạnh tranh của thí sinh Việt Nam theo nguyên tắc khai thác lợi thế tương đối đó.

I. Về trí lực

Người Việt nam ở mức trên trung bình một chút, nói chung là trí lực không đến nỗi tồi, do vậy đây có thể là phần cần phải khai thác một cách nghiêm túc. Tuy nhiên các đánh giá căn cứ theo các điểm của phần này rất xa lạ với người Việt Nam, nên nếu chuẩn bị vội vàng thì đây là một cản trở rất lớn.

1. Điểm tổng kết trung bình GPA. Nói chung sự cần thiết ở đây là bằng không bởi vì điểm GPA đã cố định. Vì vậy hoặc phải chuẩn bị từ rất xa xôi để có GPA cao hoặc là chấp nhận GPA mình có. Tuy nhiên thực ra phần này cũng không đáng lo lắng quá. Lý do là vì nói chung điểm GPA được chấp nhận vào các trường Mỹ không cao lắm? thông thường là 3,5 trên thang điểm 4. Tuy Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa không có cách tính GPA, song nếu điểm tổng kết từng môn riêng lẻ từ 8 trở lên trong thang điểm 10 thì chắc chắn sẽ không có vấn đề gì.

Công việc thực sự làm ở đây chỉ là dịch sang tiếng anh và lấy công chứng nhà nước cho tất cả các văn bằng và bảng điểm đã có.

2. Điểm trí tuệ; GMAT và GRE. Đây có lẽ là thách đố lớn nhất đối với người Việt Nam trong mảng điểm về trí lực. Sự khó khăn nằm ở nội dung và cách thi GRE/GMAT.

Nội dung bài thi GRE/GMAT bao gồm ba phần: ngôn ngữ, toán và logic. Phần ngôn ngữ với những từ vựng ít gặp và động chạm nhiều đến các kiến thức văn hóa và xã hội Mỹ nên là phần nặng nề nhất đối với người Việt Nam vốn không giỏi tiếng Anh và không thông thạo vvè nước Anh. Phần logic cũng là một thử thách không nhẹ hơn bao nhiêu. Các đầu bài của phần này khá dài với các dữ kiện rối rắm và lại được ra với chủ định làm cho thí sinh không đủ thời gian nên nói chung người Việt Nam khá vất vả để hiểu bài toán, chưa nói đến giải chúng đúng. Có lẽ phần mà đa số người Việt Nam không cho là khó là phần Toán. Các bài toán ở đây là toán phổ thông, nên tuy thời gian ngắn, khoảng 1 phút trên 1 câu hỏi nhưng với kiến thức toán phổ thông khá chắc chắn, người Việt Nam nói chung không gặp khó khăn gì nhiều.
áp lực thời gian tron các kỳ th GRE/GMAT cũng là một trở ngại.Nếu tiếng Anh không tốt lắm, người Việt Nam phảt mất nhiều thời gian để đọc các đầu bài và do đó áp lực thời gian lại tăng lên.
Để thực sự đạt được điểm cao đối với các bài thi GRE/GMAT người thi phải có một vốn kiến thức tuy không phải là siêu đẳng song đủ rộng, phải có khả năng giải quyết vấn đề dưới áp lực thời gian, và phải biết tiếng Anh gần như tiếg mẹ đẻ. Những kiến thức và kỹ năng như vậy chỉ có được sau một quá trình tích lũy lâu dài, và do đó cơ hội của người Việt Nam nói chung thấp.
Có hai cách để đối phó với điểm GRE/GMAT. Một, ôn luyện. Đây là lẽ đương nhiên. Cách ôn luyện tốt nhất là làm các bài mẫu trong các sách ôn tập GRE/GMAT. Nên làm theo thời gian quy định và nên làm thật nhiều bài. Hiện nay các sách GRE/GMAT được photocopy và bán khá phố biến với giá không đắt lắm tại các hiệu sách Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, và như vậy đó là một thuận lợi. Hãy tập trung vào phần mà mình cần có điểm cao. Điểm GRE/GMAT được tính rêng lẻ theo ba phần của nội dung bài thi. Các ngành học thường coi trọng điểm của phần có tính chất tương tự (chẳng hạn các môn học xã hội coi nặng điểm phần ngôn ngữ, các môn học tự nhiên coi nặng điểm của phần toán v.v...) Vì vậy trước khi thi nên tìm hiểu xem ngành mình định học của trường mình định thi vào coi trọng điểm của phần nào rồi đầu tư nhiều hơn cho phần đó trong quá trình luyện thi cũng như trong khi thi.

3. Điểm tiếng Anh TOEFL. Điểm đáng mừng là ở một chừng mực nào đó, các bài thi TOEFL đã không còn là nỗi kinh hoàng đối với các thí sinh Việt Nam nữa. Được thâm nhập vào Việt Nam khoảng một chục năm nay, việc học và thi TOEFL đã trở nên quen thuộc vớ nhiều người. Thêm vào đó, tiêng Anh trong TOEFL nói chung là tiếng Anh phổ thông, và các bà thi không phải là quá ngoắt ngoéo nên cơ hội đạt điểm không đến nỗi quá thấp. Theo tôi, một người đã có khoảng ba năm làm việc thường xuyên với tiếng Anh thì sẽ không quá gian nan để đạt được 550 điểm - số điểm đủ để được một số trường đồng ý nhận với điều kiện phải học tiếng Anh một số thời gian và trước khi được nhận vào học chính thức phải chứng minh đạt đủ số điểm mà trường đó quy định (thường là 570 điểm).

THIẾU KỸ NĂNG GIAO TIẾP - CHUYỆN KHÔNG NHỎ KHI TÌM VIỆC

Có rất nhiều nhà tuyển dụng xem đây là vấn đề nóng bỏng. Chính vì vậy mà trong không ít quảng cáo tuyển dụng có ghi rõ: có khả năng giao tiếp tốt, tự tin... Đã có người nước ngoài kết luận HS-SV Việt Nam sau khi ra trường thường thiếu 3 yếu tố: sức khoẻ, thực tiễn và năng lực giao tiếp. Chuyện tưởng là nhỏ, là chuyện nói cho vui nhưng khi bắt tay vào công cuộc tìm việc thì cũng khiến không ít kẻ khóc người cười.
Vẫn tồn tại một nghịch lý là rất nhiều SV tốt nghiệp loại Khá, Giỏi nhưng khi ra trường lại tìm việc không dễ bằng một người chỉ tốt nghiệp loại Trung bình. Có lẽ không phải mất thời gian lắm để tìm câu trả lời. Điều cốt yếu đối với một người khi đi xin việc làm ngoài bằng cấp và kết quả học tập còn phải có những yếu tố quan trọng khác như khả năng giao tiếp kinh nghiêm thực tiễn, khả năng thích ứng với công việc. Trong một kỳ thi tuyển vào công ty FPT, nhà tuyển dụng cho chúng tôi biết: hầu hết các ứng viên đều tỏ ra lúng túng khi trả lời phỏng vấn. Hơn nữa sự thiếu hụt trong hiểu biết các vấn đề mang tính thời sự, xã hội là phổ biến. Có lẽ điều quan trọng nhất chính là khả năng chuyển hoá và áp dụng các kiến thức đã được học, nhưng dường như SV sau khi ra trường lại tỏ ra lúng túng. Các ứng viên trước các cuộc phỏng vấn thường có một sự chuẩn bị tâm lý hết sức công phu và cố gắng để nói một cách lưu loát nhất nhưng mọi sự chuẩn

bị nếu không xuất phát từ khả năng thực có sẽ ít đem lại kết quả. Một bản lĩnh khi giao tiếp thể hiện được trình độ cũng như khả năng của ứng viên. Một thái độ đĩnh đạc biết làm chủ những gì mình nói thì cho dù họ đang ngồi phỏng vấn đi chăng nữa thì một kết quả tích cực là điều tất nhiên.
Không phải bất cừ ai khéo léo trong giao tiếp xã giao hàng ngày cũng đều thành công trong các cuộc phỏng vấn. Điều quan trọng nhất không phải nằm ở chỗ khéo ăn khéo nói mà nói phải là sự tổng hợp của nhiều yếu tố: hiểu biết, sự tư tin, nghiệp vụ và ngay cả việc biết nắm bắt thái độ, mong muốn của người phỏng vấn. Đây chính là sự nhạy cảm không thể thiếu.
Đi tìm căn nguyên cho sự thiếu một khả năng giao tiếp có lẽ ngoài việc mỗi cá nhân tìm ra nhược điểm của mình còn có một nguyên nhân chung là sự thiếu hụt các hoạt động thực tiễn, SV hầu như không có "đất" để thể hiện mình. Có thể có người sẽ phản đối ý kiến này nhưng một thực tế rằng: chỉ một số ít SV giỏi thực sự năng động mới thành công ngay từ lần phỏng vấn đầu tiên, đa số còn lại phải lặn lộn quá nhiều, cho tới khi gối mỏi chân chồn rồi vẫn chưa tìm được việc. Phải chăng ngoài việc chuẩn bị vốn kiến thức, kỹ năng làm việc cần thiết, SV khi đi xin việc còn phải chuẩn bị một kỹ năng giao tiếp theo đúng nghĩa.
Bạn hãy lắng nghe một số "kinh nghiệm xương máu" vì cái gọi là "thiếu kỹ năng giao tiếp" này.

N.V.V (K33 Đại học ngoại thương HN)
Đây đúng là một trở ngại đối với tôi. Ban đầu tôi không hiểu tại sao tôi thi nhiều như thế rồi mà vẫn không trúng tuyển. Nhân một buổi nói chuyện với một nhóm bạn, họ chê tôi nói năng lập bập, không khúc chiết và thường diễn đạt sai ý mình muốn nói. Tôi cho rằng nhược điểm của tôi có lẽ là ở đây bởi vì không có lý nào tôi tốt nghiệp loại Khá, tiếng Anh đọc viết thông thạo, vi tính thông thạo và có năng lực, nhưng ra trường sau hơn 1 năm vẫn chưa tìm được việc. Việc giao tiếp không tốt của tôi ảnh hưởng khá nhiều tới việc diễn đạt bằng tiếng Anh mà đi phỏng vấn hầu hết tôi bị hỏi bằng tiếng Anh. Sau một thời gian "điều chỉnh" tôi cảm thấy tự tin hơn và thực sự đã thể hiện được đúng mình trong các cuộc phỏng vấn. Bây giờ tôi đang làm việc cho một công ty của Mỹ, mọi việc thật suôn sẻ. Tôi rút được một kinh nghiệm xương máu rằng: tự tin, nói năng rõ ràng, đơn giản lại là một trong những chìa khoá của thành công.

Lê Phương Hoa (K20 Đại học Luật HN)
Có lẽ tôi không phải là người không biết giao tiếp. Tôi rất thành công với các mối quan hệ của mình nhưng lại cũng thất bại trong khi đi xin việc mặc dù tốt nghiệp loại Khá (rất khó đối với trường chúng tôi) và có chút ít kinh nghiệm. Đến giờ này tôi vẫn chưa xin được việc mặc dù tôi đã tham gia khá nhiều cuộc phỏng vấn. Câu hỏi của các bạn làm cho tôi phát hiện ra một điều biết đâu lại là chìa khoá mở cánh cửa tìm việc, trong các cuộc phỏng vấn, tôi thường trả lời một mạch tất cả các câu hỏi như một bài học thuộc, hình như không có "cảm xúc" mấy và có vẻ hơi thụ động. Có lẽ "vấn đề" của tôi là ở đấy. Gợi ý của các bạn có lẽ sẽ giúp tôi "giao tiếp" một cách thành công hơn trong những lần tới

B.V.L (K~9 Luật - ĐHKHXH&NV
Tôi hoàn toàn tự tin về khả năng giao tiếp của mình, nhưng vẫn có một chuyện "đau đớn" xảy ra. Trong một cuộc phỏng vấn vào một công ty của Nhật, tôi đã thành công tới phút thứ 89 nhưng lại bị nock out ở phút cuối cùng bằn một sơ suất hết sức ngớ ngẩn. Phỏng vấn tôi là một người đàn ông Nhật, sau khi hỏi tôi có thể bắt đầu công việc từ ngày nào, ông hỏi thêm: có phải tôi cao 1.70m không? (vì trông tôi khá cao), tôi cao hứng và thăng hoa quá mức vì nghĩ mình đã thành công nên đứng bật dậy, đưa tay ngang đầu và trả lời vô cùng tự tin: "yes, of course". Tôi không nghĩ được rằng người phỏng vấn tôi lại hơi "khiêm tốn" về chiều cao. Và tôi đã "ra đi" như thế... Không một lời gọi tôi đi làm trở lại.

NEU BAN LA NGUOI MOI VAO INTERNET

Nội dung: Ban la mot nguoi moi tham gia vao mang INTERNET ? Va ban cung thay kho chiu khi phai doc nhung dong chu

Tieng Viet ma khong hieu gi ca. Neu dong chu sau khong phai la Font tieng viet thi ban hay lam nhu sau: (Dòng chữ thử Font TCVN ...) 1.Neu ban dang su dung Font Tieng Viet ABC thi hay: -Chon Start\Shut Down\Restart in MS-DOS mode -Vao thu muc PROGRAM FILES\ABC\SYSTEM neu ban dang dung ABC 2.1 con neu ban su dung ABC 2.0 thi ban vao WINDOWS\ABC -Sau do copy cac file *.fon ; vntime*.* vao thu muc Windows\Fonts -Khoi dong lai WIndows thi ban da co the su dung cac trang Web co Tieng Viet mot cach rat de dang

NHỮNG KINH NGHIỆM CỦA KỲ TÀI NGOẠI NGỮ

Lara Lomubus là một nhà phiên dịch nữ nổi tiếng của Hungari. Trải qua nhiều năm mày mò học tập, bà đã thông hiểu hơn mười thứ tiếng như: Anh, Pháp, Nga, Hán, Nhật, Tây Ban Nha, ý, Ba Lan, ... được tôn xưng là kỳ tài ngoại ngữ. Vì để hồi đáp lại những bức thư thỉnh nguyện thập phương, bà đã khái quát kinh nghiệm phong phú của bản thân - nó sẽ rất có ích cho những người muốn học tốt ngoại ngữ.

1- Kiên trì học tập từng ngày, chỉ giành ra 10 phút cũng được. Buổi sáng là thời gian tốt nhất.

Căn cứ vào đặc điểm trí nhớ của con người trong điều kiện tổng thời lượng tương đồng, hiệu quả học nhiều lần trong thời gian ngắn luôn tốt hơn học một lần trong thời gian dài. Nếu cách 3 ngày học 30 phút từ mới, không bằng mỗi ngày học và củng cố trong 10 phút. Sáng sớm khi vừa ngủ dậy não chúng ta chưa bị những tin tức hỗn tạp xâm nhập, khi học không bị tác động của tin tức hỗn hợp, tương tự như vậy, trước khi ngủ mà hoc tập, do sau đó không bị tác đông của tin tức nên hiệu quả tương đối tốt.

2- Khi học đã chán nên thay đổi phương pháp và hình thức học.

Thường xuyên sử dụng một phươn pháp rất dễ khiến cho chúng ta cảm thấy đơn điệu nhàm chán và mệt mỏi, những người có nghị lực cũng không ngoại lệ. Nếu thường xuyên thay đổi phương thức học chẳng hạn như chuyển đổi từ đọc qua nghe từ viết qua hội thoai, xem băng hình... như thế sẽ khiến cho người học có cảm nhận mới mẻ, dễ dàng tiếp thu tri thức.

3- Không thoát ly ngữ cảnh.

Đối với thanh thiếu niên, trí nhớ mang tính máy móc tương đối cao, đối với người trưởng thành, trí nhớ mang tính lý giải cao. Chỉ có những vấn đề đã được hiểu mới có thể cảm thụ một cách sâu sắc, mới ghi nhớ được. Liên hệ với ngữ cảnh chính là nhấn mạnh phương pháp hiệu quả của sự ghi nhớ mang tính lý giải.

4- Cố gắng dịch thầm những thứ bạn tiếp xúc, chẳng hạn như quảng cáo, câu chữ gặp ngẫu nhiên.

Dịch thầm những thứ bạn tiếp xúc, có lợi cho việc mở rộng tri thức nâng cao khả năng phản ứng nhanh, khiến cho bản thân có thể nhanh chóng lấy từ câu, cú pháp từ trung khu đại não, phát hiện thấy không đủ thì lập tức bổ sung.

5- Chỉ có những cái đã được thầy giáo sửa chữa mới đáng ghi nhớ kỹ, nghĩa là cần phải ghi nhớ nhưng cái đã được khẳng định là đúng.

Học ngoại ngữ, không chỉ nắm bắt những kiến thức đúng trong giáo trình, mà còn phải thông qua giáo trình phản diện để học được cách tránh phạm lỗi. Cho nên ngoài việc học tập những kiến thức đã được thầy giáo hiệu chỉnh ra, còn phải xem thêm một số sách giảng giải về lỗi thường gặp.

6- Học ngoại ngữ, cần phải phối hợp từ nhiều phương diện:

Đọc báo, tạp chí, sác tham khảo, nghe đài, xem băng, tham dự các buổi đàm thoạt.

7- Phải mạnh dạn tập nói, không sợ sai.

Cần phải nhờ người khác sửa lỗi, không sợ xấu hổ, không nhụt chí

9- Thường xuyên viết và học thuộc những mô hình câu thường dùng.

Học ngoại ngữ không nên "vơ đũa cả nắm", nên nắm những điểm cốt lõi. Nhìn từ kết cấu của ngoại ngữ, nắm được những cấu trúc câu thường dùng là rất quan trọng. Trong câu thường có từ, ngữ pháp cú pháp và tập quán.

9- Cần phải tự tin kiên định mục đích đã định, sự kiên nhẫn sẽ tạo ra nghị lực phi thường và tài năng học ngoại ngữ.

Một nhà tư tưởng Mỹ từng nói: "Tự tin là bí quyết quan trọng đầu tiên của sự thắng lợi" Nếu bạn không tin là bản thân sẽ học tốt ngoại ngữ, thì chắc chắn bạn không bao giờ học giỏi được, và tốt nhất là từ bỏ, khi

bắt đầu học ngoại ngữ thì phải tin tưởng bản thân có nghị lực, tin rằng sẽ ghi nhớ được và nhất định sẽ thành công...

• TÌM KIẾM VIỆC LÀM QUA CƠ HỘI ĐƯỢC PHỎNG VẤN

Việc làm luôn là một nhu cầu cần thiết cho cuộc sống, vì vậy để có một việc làm như mong muốn ngoài trình độ và khả năng của bản thân chắc chắn bạn cần có một chút kinh nghiệm. Hãy mạnh dạn tìm đến những công ty có nhu cầu tuyển dụng, bạn hãy chuẩn bị một số câu hỏi mà bạn muốn hỏi nhưng chỉ hỏi khi bạn nghĩ điều đó là quan trọng. Các câu hỏi về công việc của công ty, doanh nghiệp là điều tốt nhưng đề cập tới lương hay chế độ ưu đãi ngay lúc này là không nên và có thể bạn sẽ không có được cuộc phỏng vấn.

Những lời khuyên hữu ích khi phỏng vấn:

- Trước tiên, bạn hãy chuẩn bị hồ sơ thật kỹ trong đó quan trọng nhất là thư xin việc và bản tóm tắt lý lịch (Curriculum Vitae) của bạn.

- Đơn cần trình bày gọn súc tích và trang trọng (tốt nhất nên đánh máy). liệt kê đầy đủ những gì cần thiết nhưng tránh kể lể "thành tích" dài dòng.

- Một số công ty, nhất là các công ty của Mỹ, Tây âu, thường thích tuyển người thông qua sự giới thiệu của các nhân viên khác trong công ty. Sự giới thiệu này tạo phần nào tin tưởng ban đầu. Do vậy bạn phải tận dụng lợi thế này khi có thể.

*** Thông thường, bạn phải trải qua nhiều vòng sơ tuyển. ở các vòng này, bạn được kiểm tra trình độ ngoại ngữ (chủ yếu là khả năng giao tiếp, đàm thoại và các kỹ năng cần thiết cho công tác sau này. Bài kiểm tra kỹ năng (thường là bài viết) sẽ chú trọng đến kỹ năng phân tích và tổng hợp nếu như bạn dự tuyển vào chức vụ quản lý.**

*** Cuối cùng, vòng kiểm tra khó khăn nhất và cũng mang tính quyết định nhất đến sự thành bại của quá trình xin việc đó là cuộc phỏng vấn trực tiếp của Ban giám đốc với bạn (hoặc giám đốc của phòng ban cần tuyển). Bạn cần chuẩn bị tinh thần tốt cho cuộc phỏng vấn này.**

*** Trước hết, bạn cần nắm trong số thông tin còn liên quan đến công ty và công việc tương lai của bạn. Các công ty thường có các tài liệu giới thiệu về những hoạt động hoặc cơ cấu tổ chức của mình, đây có thể coi là nguồn thông tin rất hữu ích. Ngoài ra, thông qua bạn bè, người quen, bạn có thể biết thêm những thông tin cần thiết khác. Sự chuẩn bị này cũng cần được thể hiện qua cả vẻ bên ngoài lẫn tác phong của bạn: trang phục dễ coi nhưng không quá xuề xoà, đến hẹn đúng giờ, tối kỵ đến trễ vì bất cứ lý do gì.**

*** Khi bắt đầu phỏng vấn bạn có thể tạo sự tự tin bằng cách chủ động chào hỏi hoặc nói vài câu xã giao... Khi được yêu cầu giới thiệu về bản thân, bạn cần trình bày tóm tắt tránh liệt kê nguyên văn nội dung của đơn xin việc hay bản tóm tắt lý lịch. Nói chung, thái độ đúng đắn khi trả lời là tự tin, trung thực và đúng mức. Sự khoe khoang quá mức về bản thân bạn có thể bị đánh giá ba hoa, thiếu khiêm tốn.**

*** Khi gặp phải một câu hỏi mà bạn không hiểu rõ, hãy mạnh dạn yêu cầu người phỏng vấn nhắc lại, đừng cố gắng đoán mò để rồi trả lời sai, khiến bạn có thể bị đánh giá thấp. Thông thường, người phỏng vấn sẽ diễn đạt câu hỏi theo cách dễ hiểu nhất để bạn có thể trả lời.**

*** Nếu đã từng đi làm, bạn sẽ được hỏi nhiều về kinh nghiệm công tác: lý do khiến bạn thôi làm tại đơn vị cũ, bạn mong đợi điều gì ở đơn vị mới...**
Bạn cần dữ liệu trước nhiều câu hỏi giả định mà người ta có thể hỏi, để khi đối diện, bạn không bị động, bất ngờ. Kiểu như các câu hỏi khá bất ngờ như "Bạn hãy kể lại một kinh nghiệm công tác mà bạn tự hào nhất", hoặc "Hãy kể lại một kinh nghiệm chứng tỏ bạn có khả năng giải quyết công việc một cách độc lập", hay "bạn giải quyết một công việc trên quan điểm lợi ích như thế nào? và "khi giám đốc ra quyết định sai, bạn sẽ hành xử ra sao?

*** Nếu bạn mới tốt nghiệp và chưa đi làm, thậm chí là sinh viên năm cuối đại học, đừng quá lo lắng, vì bạn có nhiều cơ may xin được chỗ làm tốt. Nhiều công ty xin tuyển dụng nhân viên từ các trường đại học, cao đẳng (dĩ nhiên bạn cần có một bản thành tích tốt trong học tập. Nhưng ứng viên được tuyển dạng này thường sẽ được đào tạo công việc một cách bài bản ở trong nước hay nước ngoài.**

*** Bạn cần tập trung cao độ và tự tin trong buổi phỏng vấn. Hãy luôn luôn tâm niệm rằng một câu trả lời không tốt hay bất cứ sơ xuất nhỏ nào cũng có thể làm cho cơ may của bạn bị mất. Khi bạn trả lời nên hướng thẳng vào phỏng vấn viên, thỉnh thoảng có thể diễn tả với một nụ cười. Biểu thị sự lơ đãng có thể bị hiểu là thái độ coi thường hoặc không nên cúi gằm mặt.**
Vì có thể bị đánh giá là thiếu trung thực, nên trả lời thẳng vào nội dung câu hỏi, tránh kể lể khiến bạn nhiều khi bị lúng túng mà người nghe cũng phải bực mình.

*** Những câu hỏi thường gặp trong quá trình phỏng vấn xin việc làm ở các công ty liên doanh hoặc công ty của nước ngoài.**
- Bạn hãy cho biết quá trình học tập gần đây nhất.
- Bạn tốt nghiệp từ trườn nào/ trường cao đẳng/ trường đại học nào?
- Điều gì bạn yêu thích nhất về trường học/ trường đại học/việc học của bạn?
- Điều gì bạn không thích nhất về trường/trường đại học/việc học?
Bạn quyết định nghỉ học vì lý do gì?
- Bạn có điều gì muốn giải thích về những điều được ghi trong học bạ của bạn không?
- Bạn có tham gia những hoạt động nào của trường khi còn đi học?
- Bạn có từng dạy học sinh khác không?
- Bạn có tham gia những hoạt động nào của trường khi còn đi học?
- Bạn có tham gia khoá học nào khác kể từ khi bạn ra trường?
- Điều gì khiến bạn muốn trở thành thư ký, người phân tích tài chính, điện toán viên, nhân viên bán hàng .v..v...?
- Bạn làm gì để ứng phó khi chưa có việc làm?
- Hãy cho biết bạn đã học được những kỹ năng gì khi chưa có việc làm?
- Bạn làm gì trong thời gian rảnh rỗi?
- Trong thời gian gần đây bạn có tham gia vào các hoạt động xã hội hay khoa học này không?
- Bạn thích cùng làm việc với những người khác? hay thích làm việc một mình?
- Bạn có cố gắng hoà đồng với những người có kiến thức chuyên môn hay sở thích khác bạn không?
- Cuốn sách bạn đã đọc gần đây nhất là gi?
- Đối với bạn điều nào quan trọng hơn: Hài lòng và thích thú công việc của bạn hay nhận được thêm lương cao dù công việc có liên quan đến bất cứ điều gì nữa?
- Bạn đã học được những gì từ các công việc bạn đã làm?

- Những kỹ năng đặc biệt mà bạn có được/ đúc kết được trong công việc trước đây?
- Trong số công việc bạn đã làm qua, bạn thích nhất công việc nào? tại sao?
- Bạn có biết gì về công ty của chúng tôi?
- Tại sao bạn muốn làm việc cho chúng tôi?
- Công việc này có gì hấp dẫn bạn?
- Có điều gì trong công việc bạn không thích?
- Bạn có đủ khả năng để làm ở vị trí này không?
- Bạn cần phải học thêm điều gì để làm tốt công việc này?
- Bạn đã chuẩn bị để học chưa?
Và tất nhiên, những câu hỏi này được đưa ra bằng tiếng Anh.

Từ bỏ lối học kinh điển

Mới vào giảng đường, các tân sinh viên thường bị "sốc" trước cách học mới, không phải trả bài, không điểm danh. Xin mách bạn một số kinh nghiệm

Chỉ sau một năm vào đại học, bạn bè thời phổ thông không còn nhận ra Lê Tín nữa. Anh chàng học giỏi nhất lớp ngày xưa, nay gầy còm, mặt phờ phạc, mắt trũng sâu vì thiếu ngủ. Ai hỏi đến, Tín cũng nhăn nhó: Học ở đại học khó quá, không giống như ở phổ thông. Mình học mãi mà vẫn không hết bài. Vậy mà thi lại vẫn là điệp khúc triền miên.

Chẳng riêng Lê Tín, rất nhiều tân sinh viên chân ướt chân ráo vào đại học cũng mang nỗi niềm tương tự. Nào là chép bài không kịp vì thầy giảng nhanh quá, nào là "bị bắt" thảo luận, thuyết trình...

Bao nhiêu năm rồi... còn mãi đi thi

Tiết học đầu tiên của bất kỳ môn nào, thầy cô cũng liệt kê ra một danh sách dài dằng dặc sách tham khảo, kèm theo lời dặn dò đã trở thành kinh điển: "Những gì tôi trình bày trên lớp chỉ mang tính chung nhất, sơ lược nhất. Các em phải tự tìm hiểu thêm". Đôi khi, trước một bài mới, thầy cô buông ra một câu chắc gọn nghe cứ như phán quyết của toà án: "phần này các em về nhà tự nghiên cứu lấy. Có gì không hiểu thì hỏi lại sau". Sinh viên nhìn nhau, lè lưỡi và ... cười. Đặc biệt, sinh viên các ngành khoa học xã hội cứ rớt "lộp độp" vì kiểu đề thi "cho phép sử dụng tài liệu".

Trong khi giới sinh viên vẫn thường truyền miệng nhau câu nói gần như chân lý :"Không thi lại phi thành đại học", thì giảng viên lại than phiền :"sinh viên mà như học sinh **cấp bốn**". Phải chăng "lận đận" trường thi, lỗi chỉ do sinh viên?

Đại học không phải là "học đại", học thuộc lòng

Một thầy giáo chuyên toán ở trường đại học Quốc gia Hà Nội, đã từng đưa nhiều đoàn học sinh Việt Nam đi thi quốc tế, có lần lên tiếng báo động:"Học sinh Việt Nam đi thi quốc tế đạt giải cao rất nhiều nhưng sau đó, rất ít người trở thành nhà khoa học, có những công trình nghiên cứu hay phát minh sáng chế".

Năm 1996, một cuộc điều tra xã hội học tại trường đại học KHXH&NV (TP. HCM) đã cho kết quả:"Sinh viên Việt Nam **học rất chăm**, nhưng chỉ học để nhớ chứ không phải học để làm việc. Nguyên nhân do cách thức giáo dục chưa phù hợp". Vì sao?

ở các nước phương Tây, từ nhỏ, học sinh đã được rèn luyện ý thức chủ động và tự giác trong việc học. Trường học luôn đề cao tinh thần độc lập, sáng tạo. Còn ở ta, ngay từ cấp tiểu học, học sinh đã được khuyến khích học thuộc lòng công thức, gọi nôm na là "học vẹt'. Kiểu học này xuất phát từ cách dạy phổ biến: thầy đọc, trò chép từng câu rồi học thuộc. Câu hỏi thường gặp là:"Các em thuộc bài chưa?". Nhưng lên đại học, thầy cô lại hỏi:"Các em hiểu chưa?". Phải thay đổi cách học thế nào để đại học không phải là "học đại"?

Học thì dễ, phương pháp học mới khó.

Bước vào cổng trường đại học, sinh viên nào cũng mang theo ước mơ về nghề nghiệp tương lai. Như vậy, học không chỉ để trả bài, để qua các kỳ thi. Quan trọng hơn cả, học để sau này ra đời làm việc.

Bạn đừng tưởng cách hay nhất là cắm đầu cắm cổ học mọi lúc mọi nơi. Hà Thanh Vân, tốt nghiệp thủ khoa Ngữ Văn - Báo chí trường KHXH&NV khoá 1991-1995, cho rằng: "Thời gian nhiều hay ít không

quan trọng, cần nhất là có phương pháp phù hợp với năng lực của mình". Vì thế, tuy quỹ thời gian cho việc học không nhiều, nhưng Vân luôn đứng đầu lớp. Bí quyết của Vân thật đơn giản: Phải bắt mình động não, tự đặt vấn đề bằng nhiều câu hỏi, và tìm cách trả lời những câu hỏi khó. Mặt khác, chị không bị áp lực phải đạt điểm cao, nên chỉ học lúc đầu óc thoải mái và khi học thực sự còn là niềm say mê.

Những gợi ý về một phương pháp học

Mỗi người có một kiểu tư duy, khả năng nhận thức vấn đề khác nhau. Bạn phải tự khám phá mình để tìm một phương pháp học hiệu quả nhất. Sau đây là một số kinh nghiệm:

* Đừng xem nhẹ các giờ học thực nghiệm, thảo luận, thuyết trình, dù bạn sẽ mất nhiều thời gian, công sức. Đó là bước đầu giúp ta quen dần những vấn đề thực tế, Cẩm Quỳ, sinh viên trường Y, cho biết:"Lần đầu thực hành trên xác người thật, về nhà không nuốt nổi cơm. Nhưng cứ nghĩ sau này thành bác sĩ, phải tiếp xúc với bệnh nhân thật, thế là lại cố gắng....". Bạn thử tưởng tượng xem, nếu ngành Y chỉ "học chay", không thực hành nhiều thì e rằng các sinh viên Y, trước khi trở thành bác sĩ thực sự, hẳn sẽ làm nhiều bệnh nhân phải "oan mạng"

* Hãy trở thành con mọt sách", là câu nói được ghi ở đầu cuốn sách giáo trình của Nam Tiến, khoa Đông phương học. Nên đọc nhiều sách, tìm những quyển mới nhất để tiếp cận những kiến thức hiện đại, vì giáo trình ở trường thường cũ, có khi đã lạc hậu.

* Hãy từ bỏ thói quen học bài sau khi nghe giảng. Thay vào đó, hãy đọc bài trước khi đến lớp. **Lắng nghe** không đồng nghĩa với **thụ động**. Mạnh dạn nêu thắc mắc là cách giúp bạn thẩm thấu vấn đề sâu hơn mà không mất hàng giờ ôm giáo trình ê a. đây là cách phát huy tối đa khả năng tư duy độc lập và óc chủ động sáng tạo.

* Đừng để "nước đến chân mới nhảy", nếu lỡ nước lên cao, không kịp nhảy thì 99% là bạn chết đuối trong bể kiến thức. Nhưng cũng đừng cố gắng tăng thời gian học bằng cách bớt thời gian ngủ. Cầu viện đến những vị cứu tinh như trà hay cà phê trước mỗi kỳ thi chỉ là giải pháp tình thế. "Mưa dầm thấm lâu", hãy học hàng ngày, dù chẳng có thầy co trả bài bạn bạn mỗi ngày.

Có thể phương pháp của mỗi người không giống nhau, nhưng một điều mà bất kỳ sinh viên nào cũng buộc phải có: say mê, khao khát tìm hiểu. Bạn đừng quên, học hôm nay để làm việc cho ngày mai.

Sưu tầm: Nguyễn Minh Đức